

**Phụ lục V**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/TB-MPC26

Cà Mau, ngày 27 tháng 07 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(6 tháng đầu năm 2026)**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán**

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Thủy Sản Minh Phú
- Địa chỉ trụ sở chính: KCN phường 8, phường Lý Văn Lâm, tỉnh Cà Mau.
- Điện thoại: 028 3930 9631 Fax: 028.3930 9625
- Email: minhphu@minhphu.com
- Vốn điều lệ: 4.010.930.000.000 đồng (bốn nghìn không trăm lẻ mười tỷ, chín trăm ba mươi triệu Đồng)
- Mã chứng khoán: MPC
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện (Công ty không thuộc đối tượng phải thực hiện theo điều 10 Nghị định 05/2019).

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|-----|---------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 01/NQ-ĐHCĐ26  | 20/06/2026 | <b>Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua các nội dung:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua các Báo cáo của Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</li><li>- Tờ trình phê duyệt báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025;</li><li>- Tờ trình phê duyệt phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2025, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026;</li><li>- Tờ trình phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2026;</li><li>- Tờ trình phê duyệt thù lao, lương thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</li><li>- Tờ trình phê duyệt công ty kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính 2026;</li><li>- Tờ trình phê duyệt các giao dịch với người/tổ chức có liên quan;</li><li>- Tờ trình phê duyệt sửa đổi Điều lệ Công ty.</li></ul> |



## II. Hội đồng quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| STT | Thành viên HĐQT       | Chức vụ                    | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT |                 |
|-----|-----------------------|----------------------------|---------------------------------|-----------------|
|     |                       |                            | Ngày bổ nhiệm                   | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Bà Chu Thị Bình       | Chủ tịch                   | 25/06/2024                      | -               |
| 2   | Ông Lê Văn Quang      | Thành viên                 | 25/06/2024                      | -               |
| 3   | Ông Lê Văn Điệp       | Thành viên                 | 25/06/2024                      | -               |
| 4   | Ông Suzuki Yoshiaki   | Thành viên                 | 25/06/2024                      | -               |
| 5   | Bà Lê Thị Dịu Minh    | Thành viên                 | 21/06/2025                      | -               |
| 6   | Ông Phan Thanh Lộc    | Thành viên không điều hành | 25/06/2024                      | -               |
| 7   | Bà Hồ Thu Lê          | Thành viên không điều hành | 25/06/2024                      | -               |
| 8   | Ông Nguyễn Nhân Nghĩa | Thành viên không điều hành | 25/06/2024                      | -               |
| 9   | Ông Sasaki Takahiro   | Thành viên không điều hành | 25/06/2024                      | -               |

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT công ty đã tổ chức họp HĐQT định kỳ 02 lần vào ngày 06/03/2026, ngày 15/05/2026, với thành phần tham dự như sau:

| Stt | Thành viên HĐQT       | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Bà Chu Thị Bình       | 02                       | 100%              |                         |
| 2   | Ông Lê Văn Quang      | 02                       | 100%              |                         |
| 3   | Ông Lê Văn Điệp       | 02                       | 100%              |                         |
| 4   | Ông Suzuki Yoshiaki   | 02                       | 100%              |                         |
| 5   | Bà Lê Thị Dịu Minh    | 02                       | 100%              |                         |
| 6   | Ông Phan Thanh Lộc    | 02                       | 100%              |                         |
| 7   | Bà Hồ Thu Lê          | 02                       | 100%              |                         |
| 8   | Ông Nguyễn Nhân Nghĩa | 02                       | 100%              |                         |
| 9   | Ông Sasaki Takahiro   | 02                       | 100%              |                         |

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2026 như sau:

- Hội đồng quản trị tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên công tác quản lý, điều hành việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh nhằm nắm bắt tình hình hoạt động của công ty để tư vấn, điều chỉnh và đưa ra các giải pháp, chiến lược thích hợp để việc kinh doanh trong năm đạt hiệu quả, không đi chệch mục tiêu, kế hoạch kinh doanh của công ty.
- Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 2 lần định kỳ hàng quý vào các tháng 02, tháng 05. Thành phần tham dự gồm: Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng và các cán bộ chủ chốt của Tập đoàn. Tại các cuộc họp, HĐQT đã triển khai phương hướng, kế hoạch cũng như cập nhật chi tiết và đôn đốc các dự án đang triển khai của Tập đoàn.
- HĐQT đã thực hiện chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc về các nội dung sau:
  - + Giám sát, chỉ đạo công tác công bố thông tin nhằm đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định pháp luật;
  - + Chủ trì, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
  - + Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện các kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để kịp thời chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;
  - + Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định hiện hành của Nhà Nước.
  - + Xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2026;

#### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có tiểu ban

#### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

| STT | Số Nghị quyết | Ngày       | Nội dung                                                                    |
|-----|---------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 01/NQ-MPC26   | 19/03/2026 | Phê duyệt Tăng vốn điều lệ Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Phú Khánh An |
| 2   | 02/NQ-MPC26   | 21/04/2026 | Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026                            |
| 3   | 03/NQ-MPC26   | 29/04/2026 | Phê duyệt kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026                           |

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS        | Chức vụ    | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|-----------------------|------------|------------------------------------------|---------------------|
| 1   | Ông Trần Văn Khánh    | Trưởng ban | Bổ nhiệm 25/06/2024                      | Cử nhân kinh tế     |
| 4   | Bà Vũ Thị Thảo Nguyên | Thành viên | Bổ nhiệm 25/06/2024                      | Kế Toán             |
| 5   | Bà Lâm Thị Thúy Kiều  | Thành viên | Bổ nhiệm 25/06/2024                      | Kế Toán             |

#### 2. Thông tin về các cuộc họp của BKS:

| Stt | Thành viên BKS        | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|-------------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Trần Văn Khánh    | 2                       | 100%              | 100%             |                         |
| 2   | Bà Vũ Thị Thảo Nguyên | 2                       | 100%              | 100%             |                         |
| 3   | Bà Lâm Thị Thúy Kiều  | 2                       | 100%              | 100%             |                         |

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát, tư vấn để các hoạt động của HĐQT, BTGD tuân thủ điều lệ, quy chế quản trị công ty cũng như nghị quyết của ĐHĐCĐ.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Trao đổi thông tin thường xuyên giữa BKS với HĐQT, BGĐ, cán bộ quản lý để thực hiện tốt việc quản trị công ty.

#### 5. Hoạt động khác của BKS:

- Tham gia việc đào tạo bộ phận kiểm soát nội bộ của công ty.

- Phối hợp với phòng kế toán của công ty trong việc giám sát, xử lý hồ sơ thanh toán các dự án.

### IV. Ban điều hành

| Stt | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Chức vụ           | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
|-----|--------------------------|---------------------|-------------------|---------------|-----------------|
| 1   | Ông Lê Văn Quang         | 1958                | Tổng giám đốc     | 12/05/2006    |                 |
| 2   | Bà Chu Thị Bình          | 1964                | Phó Tổng giám đốc | 12/05/2006    |                 |
| 3   | Ông Lê Văn Điệp          | 1972                | Phó Tổng giám đốc | 12/05/2006    |                 |
| 4   | Bà Lê Thị Dịu Minh       | 1986                | Phó Tổng giám đốc | 12/05/2006    |                 |
| 5   | Ông Lê Ngọc Anh          | 1973                | Phó Tổng giám đốc | 18/07/2011    |                 |
| 6   | Ông Chu Hồng Hà          | 1979                | Phó Tổng giám đốc | 01/01/2018    |                 |
| 7   | Bà Lê Thị Minh Phú       | 1992                | Phó Tổng giám đốc | 08/04/2025    |                 |
| 8   | Ông Suzuki Yoshiaki      | 1977                | Phó Tổng giám đốc | 01/05/2025    |                 |

### V. Giám đốc tài chính và Kế toán trưởng

| Stt | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh | Chức vụ            | Ngày bổ nhiệm |
|-----|--------------------|---------------------|--------------------|---------------|
| 1   | Ông Nakano Takuma  | 1979                | Giám đốc tài chính | 01/06/2023    |
| 2   | Ông Lưu Minh Trung | 1972                | Kế toán trưởng     | 12/05/2006    |

## VI. Đào tạo về quản trị công ty:

- Công ty tự thực hiện đào tạo nội bộ về quản trị công ty đồng thời tham gia các các hội thảo do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội, Tổng Công ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam tổ chức.

## VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. *Danh sách về người có liên quan của công ty:* Vui lòng xem **Phụ lục 1** kèm theo
2. *Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:* Vui lòng xem **Phụ lục 2** kèm theo.
3. *Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, doanh nghiệp do công ty nắm quyền kiểm soát:* Không có
4. *Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:*
  - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, BKS, BTGD và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc trong thời gian 3 năm trở lại đây.
  - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc.
  - 4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, BKS, TGD.Các mục 4.1, 4.2, 4.3 Vui lòng xem **Phụ lục 2** kèm theo.

## VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. *Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:* Vui lòng xem **Phụ lục 3** kèm theo
2. *Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:* Không có

## IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Trên đây là báo cáo tình hình quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn thủy sản Minh Phú trong 6 tháng đầu năm 2026. Hội đồng quản trị công ty sẽ nỗ lực hơn nữa trong công tác quản trị cũng như hoạt động giám sát điều hành, lãnh đạo công ty phát triển ngày một toàn diện và bền vững.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)



CHU THỊ BÌNH  
CHỦ TỊCH HĐQT



PHỤ LỤC 1  
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

APPENDIX No. 1  
LIST OF RELATED PARTIES OF THE COMPANY.

| STT                                                                                             | Tên tổ chức/cá nhân            | Tài khoản chứng khoán (nếu có)             | Chức vụ tại công ty (nếu có)           | Mối quan hệ liên quan với công ty/ người nội bộ của công ty | Loại hình giấy NSH                                                  | Số giấy NSH | Ngày cấp      | Nơi cấp             | Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính | Thời điểm bắt đầu là Người nội bộ/Người có liên quan | Thời điểm không còn là Người nội bộ/Người có liên quan |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------|---------------|---------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|
| No.                                                                                             | Name of organization/individua | Securities trading accounts (if available) | Position at the company (if available) | Relationship with the company/ internal person              | Type of documents (ID/Passport / Business Registration Certificate) | NSH No.     | Date of issue | Place of issue      | Contact address/ Head office address  | Time of starting to be a Insider/ Affiliated Person  | Time of no longer being an Insider/ Affiliated Person  |
| 1                                                                                               | 2                              | 3                                          | 4                                      | 5                                                           | 6                                                                   | 7           | 8             | 9                   | 10                                    | 11                                                   | 12                                                     |
| I - THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<br>The Board Members and Related Persons |                                |                                            |                                        |                                                             |                                                                     |             |               |                     |                                       |                                                      |                                                        |
| 1                                                                                               | Chu Thị Bình                   |                                            | Chủ tịch HĐQT /Phó TGD                 |                                                             | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.1                                                                                             | Lê Văn Quang                   |                                            | Thành viên HĐQT/ TGD                   | Chồng                                                       | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.2                                                                                             | Lê Thị Diệu Minh               |                                            | Thành viên HĐQT/ Phó TGD               | Con gái                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.3                                                                                             | Trương Minh Đạt                |                                            |                                        | Con rể                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.4                                                                                             | Lê Thị Minh Phú                |                                            | Phó TGD                                | Con gái                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.5                                                                                             | Nguyễn Hoàng Liêm              |                                            |                                        | Con rể                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.6                                                                                             | Lê Thị Minh Quý                |                                            |                                        | Con gái                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.7                                                                                             | Lê Thị Minh Ngọc               |                                            |                                        | Con gái                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.8                                                                                             | Chu Văn An                     |                                            |                                        | Anh trai                                                    | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.9                                                                                             | Nguyễn Thị Kim Trọng           |                                            |                                        | Chị dâu                                                     | CMND                                                                |             |               | CA. Cà Mau          |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.10                                                                                            | Chu Nam Thắng                  |                                            |                                        | Anh trai                                                    | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.11                                                                                            | Trần Thị Tỷ                    |                                            |                                        | Chị dâu                                                     | CMND                                                                |             |               | CA. Thái Bình       |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.12                                                                                            | Chu Thị Ninh                   |                                            |                                        | Chị gái                                                     | CMND                                                                |             |               | CA. Thái Bình       |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.13                                                                                            | Nguyễn Thái Bình               |                                            |                                        | Anh rể                                                      | CMND                                                                |             |               | CA Cà Mau           |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
|                                                                                                 |                                |                                            |                                        |                                                             |                                                                     |             |               |                     |                                       |                                                      |                                                        |
| 2                                                                                               | Lê Văn Quang                   |                                            | Thành viên HĐQT/ TGD                   |                                                             | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.1                                                                                             | Chu Thị Bình                   |                                            | Chủ tịch HĐQT/ Phó TGD                 | Vợ                                                          | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.2                                                                                             | Lê Thị Diệu Minh               |                                            | Thành viên HĐQT/ Phó TGD               | Con gái                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.3                                                                                             | Trương Minh Đạt                |                                            |                                        | Con rể                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.4                                                                                             | Lê Thị Minh Phú                |                                            | Phó TGD                                | Con gái                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.5                                                                                             | Nguyễn Hoàng Liêm              |                                            |                                        | Con rể                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.6                                                                                             | Lê Thị Minh Quý                |                                            |                                        | Con gái                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.7                                                                                             | Lê Thị Minh Ngọc               |                                            |                                        | Con gái                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.8                                                                                             | Lê Thị Vinh                    |                                            |                                        | Chị                                                         | CMND                                                                |             |               | CA.Cà Mau           |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.9                                                                                             | Lê Văn Giang                   |                                            |                                        | Em trai                                                     | CMND                                                                |             |               | CA.Cà Mau           |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.10                                                                                            | Huỳnh Kiều Diễm                |                                            |                                        | Em dâu                                                      | CMND                                                                |             |               | CA.Cà Mau           |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.11                                                                                            | Bùi Thanh Hoài                 |                                            |                                        | Em dâu                                                      | CMND                                                                |             |               | CA.Cà Mau           |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.12                                                                                            | Lê Thị Hải                     |                                            |                                        | Em gái                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.13                                                                                            | Lê Văn Diệp                    |                                            | Thành viên HĐQT/Phó TGD                | Em trai                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.14                                                                                            | Nguyễn Thị Thu Huyền           |                                            |                                        | Em dâu                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.15                                                                                            | Lê Thị Thuý                    |                                            |                                        | Em gái                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.16                                                                                            | Ngô Thanh Hà                   |                                            |                                        | Em rể                                                       | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.17                                                                                            | Lê Văn Tuấn                    |                                            |                                        | Em trai                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.18                                                                                            | Nguyễn Thị Huyền Trần          |                                            |                                        | Em dâu                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
|                                                                                                 |                                |                                            |                                        |                                                             |                                                                     |             |               |                     |                                       |                                                      |                                                        |
| 3                                                                                               | Lê Văn Diệp                    |                                            | Thành viên HĐQT/Phó TGD                |                                                             | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.1                                                                                             | Nguyễn Thị Thu Huyền           |                                            |                                        | Vợ                                                          | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.2                                                                                             | Lê Quang Huy                   |                                            |                                        | Con trai                                                    | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.3                                                                                             | Đặng Ngọc Tâm                  |                                            |                                        | Con dâu                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.4                                                                                             | Lê Quang Hưng                  |                                            |                                        | Con trai                                                    | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.5                                                                                             | Lê Thị Vinh                    |                                            |                                        | Chị gái                                                     | CMND                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.6                                                                                             | Lê Văn Quang                   |                                            | Thành viên HĐQT/ TGD                   | Anh trai                                                    | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.7                                                                                             | Chu Thị Bình                   |                                            | Chủ tịch HĐQT/ Phó TGD                 | Chị dâu                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.8                                                                                             | Lê Văn Giang                   |                                            |                                        | Anh trai                                                    | CMND                                                                |             |               | CA.Cà Mau           |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.9                                                                                             | Huỳnh Kiều Diễm                |                                            |                                        | Chị dâu                                                     | CMND                                                                |             |               | CA.Cà Mau           |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |

| STT                                                  | Tên tổ chức/cá nhân            | Tài khoản chứng khoán (nếu có)             | Chức vụ tại công ty (nếu có)           | Mối quan hệ liên quan với công ty/ người nội bộ của công ty | Loại hình giấy NSH                                                  | Số giấy NSH | Ngày cấp      | Nơi cấp                    | Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính | Thời điểm bắt đầu là Người nội bộ/Người có liên quan | Thời điểm không còn là Người nội bộ/Người có liên quan |
|------------------------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------|---------------|----------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|
| No.                                                  | Name of organization/individua | Securities trading accounts (if available) | Position at the company (if available) | Relationship with the company/ internal person              | Type of documents (ID/Passport / Business Registration Certificate) | NSH No.     | Date of issue | Place of issue             | Contact address/ Head office address  | Time of starting to be a Insider/ Affiliated Person  | Time of no longer being an Insider/ Affiliated Person  |
| 1                                                    | 2                              | 3                                          | 4                                      | 5                                                           | 6                                                                   | 7           | 8             | 9                          | 10                                    | 11                                                   | 12                                                     |
| 3.10                                                 | Bùi Thanh Hoài                 |                                            |                                        | Chị dâu                                                     | CMND                                                                |             |               | CA.Cà Mau                  |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.11                                                 | Lê Thị Hải                     |                                            |                                        | Chị gái                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.12                                                 | Lê Thị Thuý                    |                                            |                                        | Em gái                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.13                                                 | Ngô Thanh Hà                   |                                            |                                        | Em rể                                                       | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.14                                                 | Lê Văn Tuấn                    |                                            |                                        | Anh trai                                                    | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.15                                                 | Nguyễn Thị Huyền Trân          |                                            |                                        | Chị dâu                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 4                                                    | Lê Thị Dịu Minh                |                                            | Thành viên HĐQT/ Phó TGD               |                                                             | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 21/06/2025                                           |                                                        |
| 4.1                                                  | Lê Văn Quang                   |                                            |                                        | Cha                                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 21/06/2025                                           |                                                        |
| 4.2                                                  | Chu Thị Bình                   |                                            |                                        | Mẹ                                                          | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 21/06/2025                                           |                                                        |
| 4.3                                                  | Lê Thị Minh Phú                |                                            | Phó TGD                                | Em gái                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 21/06/2025                                           |                                                        |
| 4.4                                                  | Nguyễn Hoàng Liêm              |                                            |                                        | Em rể                                                       | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 21/06/2025                                           |                                                        |
| 4.5                                                  | Lê Thị Minh Quý                |                                            |                                        | Em gái                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 21/06/2025                                           |                                                        |
| 4.6                                                  | Lê Thị Minh Ngọc               |                                            |                                        | Em gái                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 21/06/2025                                           |                                                        |
| 4.7                                                  | Trương Minh Đạt                |                                            |                                        | Chồng                                                       | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 21/06/2025                                           |                                                        |
| 4.8                                                  | Trương Minh Anh                |                                            |                                        | Con gái                                                     | Chưa có                                                             |             |               | Chưa có                    |                                       | 21/06/2025                                           |                                                        |
| 4.9                                                  | Trương Thuận Anh               |                                            |                                        | Con trai                                                    | Chưa có                                                             |             |               | Chưa có                    |                                       | 21/06/2025                                           |                                                        |
| 4.10                                                 | Trương Minh An                 |                                            |                                        | Con gái                                                     | Chưa có                                                             |             |               | Chưa có                    |                                       | 21/06/2025                                           |                                                        |
| 5                                                    | Phan Thanh Lộc                 |                                            | Thành viên HĐQT                        |                                                             | Hộ chiếu                                                            |             |               | Australia                  |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 5.1                                                  | Nguyễn Hồng Văn                |                                            |                                        | Vợ                                                          | Hộ chiếu                                                            |             |               | Australia                  |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 5.2                                                  | Phan Michael Phúc Thanh        |                                            |                                        | Con trai                                                    | Hộ chiếu                                                            |             |               | Australia                  |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 5.3                                                  | Phan Lily Chi Uyên             |                                            |                                        | Con gái                                                     | Hộ chiếu                                                            |             |               | Australia                  |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 6                                                    | Hồ Thu Lê                      |                                            | Thành viên HĐQT                        |                                                             | Hộ chiếu                                                            |             |               | Cục quản lý XNC            |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 6.1                                                  | Hồ Ngọc Hùng                   |                                            |                                        | Cha                                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 6.2                                                  | Lương Thị Bình                 |                                            |                                        | Mẹ                                                          | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 6.3                                                  | Hồ Thu Phương                  |                                            |                                        | Em gái                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 6.4                                                  | Nguyễn Lê Bảo Anh              |                                            |                                        | Con trai                                                    | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 6.5                                                  | Nguyễn Lê Bảo Uyên             |                                            |                                        | Con gái                                                     | Chưa có                                                             |             |               | Chưa có                    |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 7                                                    | Nguyễn Nhân Nghĩa              |                                            | Thành viên HĐQT                        |                                                             | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 7.1                                                  | Trần Thị Trâm                  |                                            |                                        | Mẹ                                                          | CMND                                                                |             |               | CA Hà Nội                  |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 7.2                                                  | Nguyễn Thu Lan                 |                                            |                                        | Vợ                                                          | CMND                                                                |             |               | CA Hà Nội                  |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 7.3                                                  | Nguyễn Quang Minh              |                                            |                                        | Con trai                                                    | CMND                                                                |             |               | CA Hà Nội                  |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 7.4                                                  | Nguyễn Đức Thành               |                                            |                                        | Con trai                                                    | CMND                                                                |             |               | CA Hà Nội                  |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 7.5                                                  | Nguyễn Dự Hương                |                                            |                                        | Chị gái                                                     | CMND                                                                |             |               | CA Hà Nội                  |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 7.6                                                  | Nguyễn Hoàng Miên              |                                            |                                        | Chị gái                                                     | CMND                                                                |             |               | CA Hà Nội                  |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 8                                                    | Sasaki Takahiro                |                                            | Thành viên HĐQT/ Phó TGD               |                                                             | Hộ chiếu                                                            |             |               | Nhật Bản                   |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 8.1                                                  | Sasaki Miho                    |                                            |                                        | Vợ                                                          | Hộ chiếu                                                            |             |               | Nhật Bản                   |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 8.2                                                  | Sasaki Yu                      |                                            |                                        | Con trai                                                    |                                                                     |             |               |                            |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 8.3                                                  | Sasaki Ken                     |                                            |                                        | Con trai                                                    |                                                                     |             |               |                            |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 8.4                                                  | Sasaki Sou                     |                                            |                                        | Con trai                                                    |                                                                     |             |               |                            |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 8.5                                                  | Sasaki Masujiro                |                                            |                                        | Cha                                                         |                                                                     |             |               |                            |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 8.6                                                  | Sasaki Fumiko                  |                                            |                                        | Mẹ                                                          |                                                                     |             |               |                            |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 9                                                    | Suzuki Yoshiaki                |                                            | Thành viên HĐQT                        |                                                             | Hộ chiếu                                                            |             |               | Nhật Bản                   |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 9.1                                                  | Suzuki Hiromi                  |                                            |                                        | Cha                                                         |                                                                     |             |               |                            |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 9.2                                                  | Suzuki Kazuko                  |                                            |                                        | Mẹ                                                          |                                                                     |             |               |                            |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 9.3                                                  | Suzuki Naoko                   |                                            |                                        | Em gái                                                      |                                                                     |             |               |                            |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 9.4                                                  | Lê Thị Mỹ Vân                  |                                            |                                        | Vợ                                                          | Hộ chiếu                                                            |             |               | Cục Quản lý xuất nhập cảnh |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 9.5                                                  | Suzuki Miyu                    |                                            |                                        | Con gái                                                     | Hộ chiếu                                                            |             |               | Bộ ngoại giao Nhật Bản     |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| II - THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN  |                                |                                            |                                        |                                                             |                                                                     |             |               |                            |                                       |                                                      |                                                        |
| Members of the Supervisory Board and Related Persons |                                |                                            |                                        |                                                             |                                                                     |             |               |                            |                                       |                                                      |                                                        |
| 1                                                    | Trần Văn Khánh                 |                                            | Trưởng BKS                             |                                                             | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.1                                                  | Quách Thị Bích Nhiên           |                                            |                                        | Vợ                                                          | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.2                                                  | Trần Nhật Anh                  |                                            |                                        | Con trai                                                    | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.3                                                  | Trần Nguyễn                    |                                            |                                        | Cha                                                         | CMND                                                                |             |               | CA.Cà Mau                  |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.4                                                  | Trần Thủy Hằng                 |                                            |                                        | Em gái                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.5                                                  | Trần Thủy Ngân                 |                                            |                                        | Em gái                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 1.6                                                  | Trần Trường Giang              |                                            |                                        | Em rể                                                       | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2                                                    | Lâm Thị Thủy Kiều              |                                            | Thành viên BKS                         |                                                             | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.1                                                  | Lê Thị Vinh                    |                                            |                                        | Mẹ chồng                                                    | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.2                                                  | Nguyễn Doãn Bách               |                                            |                                        | Chồng                                                       | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.3                                                  | Nguyễn Doãn Thiên Ân           |                                            |                                        | Con trai                                                    | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.4                                                  | Nguyễn Lâm Kiều Như            |                                            |                                        | Con gái                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.5                                                  | Nguyễn Lâm Như Hào             |                                            |                                        | Con gái                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.6                                                  | Lâm Thành Văn                  |                                            |                                        | Em trai                                                     | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 2.7                                                  | Nguyễn Thị Thanh Hương         |                                            |                                        | Em dâu                                                      | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3                                                    | Vũ Thị Thảo Nguyễn             |                                            | Thành viên BKS                         |                                                             | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |
| 3.1                                                  | Vũ Văn Nhuận                   |                                            |                                        | Cha                                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân            | Tài khoản chứng khoán (nếu có)             | Chức vụ tại công ty (nếu có)           | Mối quan hệ liên quan với công ty/người nội bộ của công ty | Loại hình giấy NSH                                                  | Số giấy NSH | Ngày cấp      | Nơi cấp              | Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính | Thời điểm bắt đầu là Người nội bộ/Người có liên quan | Thời điểm không còn là Người nội bộ/Người có liên quan |
|-----|--------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------|---------------|----------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|
| No. | Name of organization/individua | Securities trading accounts (if available) | Position at the company (if available) | Relationship with the company/ internal person             | Type of documents (ID/Passport / Business Registration Certificate) | NSH No.     | Date of issue | Place of issue       | Contact address/ Head office address  | Time of starting to be a Insider/ Affiliated Person  | Time of no longer being an Insider/ Affiliated Person  |
| 1   | 2                              | 3                                          | 4                                      | 5                                                          | 6                                                                   | 7           | 8             | 9                    | 10                                    | 11                                                   | 12                                                     |
| 3.2 | Bùi Thị Hoa                    |                                            |                                        | Me                                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QL HC và TTXH |                                       | 25/06/2024                                           |                                                        |

**III - THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**  
*Members of the Board of Management and Related Persons*

[illegible]

|      |                                           |                        |           |         |  |  |                          |            |  |
|------|-------------------------------------------|------------------------|-----------|---------|--|--|--------------------------|------------|--|
| 5    | Suzuki Yoshiaki<br>(chỉ tiết tại mục 1.9) |                        |           |         |  |  |                          | 02/05/2025 |  |
| 6    | Lê Thị Minh Phú                           | Phó TGB                |           | CCCD    |  |  | Cục CS QLHC về TTXH      | 08/04/2025 |  |
| 6.1  | Nguyễn Hoàng Liêm                         |                        | Chồng     | CCCD    |  |  | Cục CS QLHC về TTXH      | 08/04/2025 |  |
| 6.2  | Nguyễn Lê Huệ Tiến                        |                        | Con gái   | Chưa có |  |  | Chưa có                  | 08/04/2025 |  |
| 6.3  | Nguyễn Lê Phú Long                        |                        | Con trai  | Chưa có |  |  | Chưa có                  | 08/04/2025 |  |
| 6.4  | Lê Văn Quang                              | Thành viên HĐQT/ TGB   | Cha ruột  | CCCD    |  |  | Cục CS QLHC về TTXH      | 08/04/2025 |  |
| 6.5  | Chu Thị Bình                              | Chủ tịch HĐQT/ Phó TGB | Mẹ ruột   | CCCD    |  |  | Cục CS QLHC về TTXH      | 08/04/2025 |  |
| 6.6  | Nguyễn Thế Lạc                            |                        | Cha chồng | CCCD    |  |  | Cục CS QLHC về TTXH      | 08/04/2025 |  |
| 6.7  | Võ Thị Xuân Trinh                         |                        | Mẹ chồng  | CCCD    |  |  | Cục CS QLHC về TTXH      | 08/04/2025 |  |
| 6.8  | Lê Thị Diu Minh                           | Phó TGB                | Chị gái   | CCCD    |  |  | Cục CS QLHC về TTXH      | 08/04/2025 |  |
| 6.9  | Trương Minh Đạt                           |                        | Anh rể    | CCCD    |  |  | Cục CS QLHC về TTXH      | 08/04/2025 |  |
| 6.10 | Lê Thị Minh Quí                           |                        | Em gái    | CCCD    |  |  | Cục CS QLHC về TTXH      | 08/04/2025 |  |
| 6.11 | Lê Thị Minh Ngọc                          |                        | Em gái    | CCCD    |  |  | Cục CS QLHC về TTXH      | 08/04/2025 |  |
| 7    | Lê Ngọc Anh                               | Phó TGB                |           | CCCD    |  |  | Cục CS QLHC về TTXH      | 18/07/2011 |  |
| 7.1  | Lê Văn Lớn                                |                        | Cha       | CMND    |  |  | CA tỉnh Thừa Thiên - Huế | 18/07/2011 |  |
| 7.2  | Lê Thị Hồng                               |                        | Mẹ        | CMND    |  |  | CA tỉnh Thừa Thiên - Huế | 18/07/2011 |  |
| 7.3  | Lê Thị Thanh Thủy                         |                        | Vợ        | CMND    |  |  | CA tỉnh Tiền Giang       | 18/07/2011 |  |
| 7.4  | Lê Ngọc Bảo An                            |                        | Con gái   | Chưa có |  |  | Chưa có                  | 18/07/2011 |  |
| 7.5  | Lê Ngọc Bảo An                            |                        | Con trai  | Chưa có |  |  | Chưa có                  | 18/07/2011 |  |
| 7.6  | Lê Ngọc Bảo Ai                            |                        | Con trai  | Chưa có |  |  | Chưa có                  | 18/07/2011 |  |
| 7.7  | Lê Ngọc Long                              |                        | Anh trai  | CMND    |  |  | CA tỉnh Kontum           | 18/07/2011 |  |
| 7.8  | Lê Ngọc Hòa                               |                        | Anh trai  | CMND    |  |  | CA Thành phố Đà Nẵng     | 18/07/2011 |  |
| 7.9  | Lê Thị Ngọc Hà                            |                        | Em gái    | CMND    |  |  | CA tỉnh Thừa Thiên- Huế  | 18/07/2011 |  |
| 7.10 | Lê Ngọc Thái                              |                        | Em trai   | CMND    |  |  | CA tỉnh Thừa Thiên - Huế | 18/07/2011 |  |
| 7.11 | Lê Thị Thanh Nhà                          |                        | Em gái    | CMND    |  |  | CA tỉnh Thừa Thiên - Huế | 18/07/2011 |  |
| 7.12 | Trương Thị Anh                            |                        | Chị dâu   | CMND    |  |  | CA tỉnh Kontum           | 18/07/2011 |  |
| 7.13 | Đặng Hoàng Ái Thoa                        |                        | Chị dâu   | CMND    |  |  | CA Thành phố Đà Nẵng     | 18/07/2011 |  |
| 7.14 | Nào Thị Phương Cúc                        |                        | Em dâu    | CMND    |  |  | CA tỉnh Thừa Thiên - Huế | 18/07/2011 |  |
| 7.15 | Nguyễn Văn Chuyển                         |                        | Em rể     | CMND    |  |  | CA tỉnh Thừa Thiên - Huế | 18/07/2011 |  |
| 7.16 | Phan Nhật Minh                            |                        | Em rể     | CMND    |  |  | CA tỉnh Thừa Thiên- Huế  | 18/07/2011 |  |
| 8    | Chu Hồng Hà                               | Phó TGB                |           | CCCD    |  |  | Cục CS QLHC về TTXH      | 01/01/2018 |  |
| 8.1  | Chu Nam Thắng                             |                        | Cha       | CCCD    |  |  | Cục CS QLHC về TTXH      | 01/01/2018 |  |
| 8.2  | Trần Thị Tỷ                               |                        | Mẹ        |         |  |  |                          | 01/01/2018 |  |
| 8.3  | Chu Hồng Quảng                            |                        | Anh trai  | CMND    |  |  | CA. Thái Bình            | 01/01/2018 |  |
| 8.4  | Chu Thị Kim Anh                           |                        | Em gái    | CMND    |  |  | CA. Cần Thơ              | 01/01/2018 |  |
| 8.5  | Nguyễn Thị Hồng Cúc                       |                        | Vợ        | CMND    |  |  | CA. Cà Mau               | 01/01/2018 |  |
| 8.6  | Chu Hoàng Lộc                             |                        | Con trai  | Chưa có |  |  | Chưa có                  | 01/01/2018 |  |
| 8.7  | Chu Hoàng Phúc                            |                        | Con trai  | Chưa có |  |  | Chưa có                  | 01/01/2018 |  |
| 8.8  | Chu Hoàng Phát                            |                        | Con trai  | Chưa có |  |  | Chưa có                  | 01/01/2018 |  |

**IV - GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**  
*Chief Financial Officer and Related Persons*

|          |                      |  |          |  |          |  |          |  |            |  |
|----------|----------------------|--|----------|--|----------|--|----------|--|------------|--|
| <b>1</b> | <b>Nakano Takuma</b> |  | CFO      |  | Hộ chiếu |  | Nhật Bản |  | 01/06/2023 |  |
| 1.1      | Ikuo Nakano          |  | Vợ       |  | Hộ chiếu |  | Nhật Bản |  | 01/06/2023 |  |
| 1.2      | Yota Nakano          |  | Con trai |  | Hộ chiếu |  | Nhật Bản |  | 01/06/2023 |  |
| 1.3      | Sae Nakano           |  | Con gái  |  | Hộ chiếu |  | Nhật Bản |  | 01/06/2023 |  |
| 1.4      | Tomooki Nakano       |  | Cha      |  |          |  |          |  | 01/06/2023 |  |
| 1.5      | Akiko Nakano         |  | Mẹ       |  |          |  |          |  | 01/06/2023 |  |

**V - KẾ TOÁN TRƯỞNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**  
*Chief Accountant and Related Persons*

| 1    | Lưu Minh Trung       |  | Kế toán trưởng |          | CCCD    |  | Cục CS QLHC về TTXH |  | 12/05/2006 |  |
|------|----------------------|--|----------------|----------|---------|--|---------------------|--|------------|--|
| 1.1  | Lưu Minh Tánh        |  |                | Cha      | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.2  | Lê Thị Ba            |  |                | Mẹ       | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.3  | Bao Tuyết Ngân       |  |                | Vợ       | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.4  | Lưu Việt Thắng       |  |                | Con Trai | Chưa có |  | Chưa có             |  | 12/05/2006 |  |
| 1.5  | Lưu Thị Ngọc Thư     |  |                | Con gái  | Chưa có |  | Chưa có             |  | 12/05/2006 |  |
| 1.6  | Lưu Thủy Nga         |  |                | Chị gái  | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.7  | Trần Văn Toàn        |  |                | Anh rể   | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.8  | Lưu Thủy Phương      |  |                | Em gái   | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.9  | Nguyễn Văn Tánh      |  |                | Em rể    | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.10 | Lưu Minh Bằng        |  |                | Em Trai  | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.11 | Trương Chi Huân      |  |                | Em dâu   | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.12 | Lưu Kim Ngân         |  |                | Em gái   | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.13 | Đào Văn Huân         |  |                | Em Rể    | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.14 | Lưu Hồng Ứng         |  |                | Em gái   | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.15 | Trần Văn Hoàng       |  |                | Em rể    | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.16 | Lưu Minh Kỳ          |  |                | Em Trai  | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.17 | Lưu Minh Thiệu       |  |                | Em Trai  | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.18 | Nguyễn Thị Trúc Linh |  |                | Em dâu   | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.19 | Lưu Hoàng Nghi       |  |                | Em Trai  | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |
| 1.20 | Phạm Thị Hiếu        |  |                | Em dâu   | CMND    |  | CA Tỉnh Cà Mau      |  | 12/05/2006 |  |

**VI - NGƯỜI ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN/ NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**  
**Authorized Information Disclosure Officer / Person in Charge of Corporate Governance and Related Persons**

|     |                       |  |                                  |  |      |  |                     |            |  |
|-----|-----------------------|--|----------------------------------|--|------|--|---------------------|------------|--|
| 1   | Nguyễn Thị Ngọc Hương |  | Người phụ trách quản trị công ty |  | CCCD |  | Cục CS QLHC về TTXH | 01/04/2020 |  |
| 1.1 | Nguyễn Trung Hiếu     |  | Cha                              |  | CCCD |  | Cục CS QLHC về TTXH | 01/04/2020 |  |
| 1.2 | Hà Thị Hoàng Phần     |  | Mẹ                               |  | CCCD |  | Cục CS QLHC về TTXH | 01/04/2020 |  |
| 1.3 | Nguyễn Chí Linh       |  | Chồng                            |  | CCCD |  | Cục CS QLHC về TTXH | 01/04/2020 |  |
| 1.4 | Nguyễn Trung Hậu      |  | Em trai                          |  | CCCD |  | Cục CS QLHC về TTXH | 01/04/2020 |  |
| 1.5 | Đặng Thanh Trúc       |  | Em dâu                           |  | CCCD |  | Cục CS QLHC về TTXH | 01/04/2020 |  |

**VII - CỔ ĐÔNG LỚN CỦA CÔNG TY**  
***Major Shareholders of the Company***

[illegible]

| STT                                           | Tên tổ chức/cá nhân                                               | Tài khoản chứng khoán (nếu có)             | Chức vụ tại công ty (nếu có)           | Mối quan hệ liên quan với công ty/ người nội bộ của công ty                                                         | Loại hình giấy NSH                                                  | Số giấy NSH | Ngày cấp      | Nơi cấp                        | Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính | Thời điểm bắt đầu là Người nội bộ/Người có liên quan | Thời điểm không còn là Người nội bộ/Người có liên quan |
|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------|---------------|--------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|
| No.                                           | Name of organization/individua                                    | Securities trading accounts (if available) | Position at the company (if available) | Relationship with the company/ internal person                                                                      | Type of documents (ID/Passport / Business Registration Certificate) | NSH No.     | Date of issue | Place of issue                 | Contact address/ Head office address  | Time of starting to be a Insider/ Affiliated Person  | Time of no longer being an Insider/ Affiliated Person  |
| 1                                             | 2                                                                 | 3                                          | 4                                      | 5                                                                                                                   | 6                                                                   | 7           | 8             | 9                              | 10                                    | 11                                                   | 12                                                     |
| 2                                             | Chu Thị Bình (chỉ tiết tại mục L1)                                |                                            | Cổ đông lớn/ Major Shareholder         |                                                                                                                     |                                                                     |             |               |                                |                                       | 26/12/2006                                           |                                                        |
| 3                                             | MPM INVESTMENTS PTE.LTD                                           |                                            | Cổ đông lớn/ Major Shareholder         |                                                                                                                     | ĐKKD                                                                |             |               | Singapore                      |                                       | 28/05/2019                                           |                                                        |
| VIII - TÒ CHỨC CÓ LIÊN QUAN<br>Related Paties |                                                                   |                                            |                                        |                                                                                                                     |                                                                     |             |               |                                |                                       |                                                      |                                                        |
| 1                                             | CTCP Thủy Sản Minh Phú Hậu Giang                                  |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính Tp. Cần Thơ       |                                       | 29/12/2006                                           |                                                        |
| 2                                             | Cty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Phú Khánh An                      |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau       |                                       | 30/10/2001                                           |                                                        |
| 3                                             | Cty TNHH Chế biến Thủy Sản Minh Quý                               |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau       |                                       | 19/09/2000                                           |                                                        |
| 4                                             | Cty TNHH SXG Thủy Sản Minh Phú                                    |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa    |                                       | 09/02/2006                                           |                                                        |
| 5                                             | Cty TNHH Nuôi trồng Thủy sản Minh Phú Lộc An                      |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP.HCM            |                                       | 11/11/2010                                           |                                                        |
| 6                                             | Cty TNHH Thủy Hải Sản Minh Phú Kiên Giang                         |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh An Giang     |                                       | 16/01/2006                                           |                                                        |
| 7                                             | Cty TNHH MTV Chuối Cung Ứng TS Minh Phú                           |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính Tp. Cần Thơ       |                                       | 26/06/2014                                           |                                                        |
| 8                                             | Cty TNHH XK Thủy Sản Minh Phú                                     |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau       |                                       | 20/07/2020                                           |                                                        |
| 9                                             | Cty TNHH Thực phẩm xanh Minh Phú                                  |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính Tp. Cần Thơ       |                                       | 28/03/2016                                           |                                                        |
| 10                                            | Cty TNHH Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Minh Phú                       |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh An Giang     |                                       | 18/10/2018                                           |                                                        |
| 11                                            | Cty TNHH Xả Hội Tôm Chứng nhận Minh Phú                           |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau       |                                       | 20/01/2017                                           |                                                        |
| 12                                            | Cty TNHH SX Chế phẩm sinh học Minh Phú                            |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau       |                                       | 08/07/2008                                           |                                                        |
| 13                                            | Cty TNHH Thức Ăn Tôm Xanh Minh Phú                                |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính Tp. Cần Thơ       |                                       | 24/02/2010                                           |                                                        |
| 14                                            | CTCP Công nghệ Otanics                                            |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau       |                                       | 02/10/2020                                           |                                                        |
| 15                                            | MSEAFOOD                                                          |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Hoa Kỳ                         |                                       | 31/05/2002                                           |                                                        |
| 16                                            | EBISUMO LOGISTICS                                                 |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Nhật Bản                       |                                       | 28/08/2015                                           |                                                        |
| 17                                            | MP SEAFOOD AUSTRALIA                                              |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Australia                      |                                       | 15/12/2025                                           |                                                        |
| 18                                            | MP SEAFOOD CANADA                                                 |                                            |                                        | Công ty con/ Subsidiary                                                                                             | ĐKKD                                                                |             |               | Canada                         |                                       | 15/08/2025                                           |                                                        |
| 19                                            | CTCP Mekong Logistics                                             |                                            |                                        | Công ty liên kết/ Affiliated company                                                                                | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP.Cần Thơ        |                                       | 19/06/2025                                           |                                                        |
| 20                                            | Cty TNHH Dịch Vụ Kỹ Thuật Nuôi Trồng Thủy Sản Minh Phú Aquamekong |                                            |                                        | Công ty liên kết/ Affiliated company                                                                                | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP.HCM            |                                       | 02/08/2013                                           |                                                        |
| 21                                            | CTCP Đầu tư Long Phụng                                            |                                            |                                        | Bên có liên quan của ông Lê Văn Quang và bà Chu Thị Bình/ Related parties of Mr. Le Van Quang and Mrs. Chu Thi Binh | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP.HCM            |                                       | 16/11/2010                                           |                                                        |
| 22                                            | CTCP Việt Nam Food (VNF)                                          |                                            |                                        | Bên có liên quan của ông Phan Thanh Lộc/ Related parties of Mr. Phan Thanh Loc                                      | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau       |                                       | 01/03/2013                                           |                                                        |
| 23                                            | Công đoàn cơ sở Tập đoàn Thủy sản Minh Phú                        |                                            |                                        | Tổ chức xã hội/ Social organization                                                                                 | Quyết định                                                          |             |               | Liên đoàn Lao động tỉnh Cà Mau |                                       | 21/04/2023                                           |                                                        |

PHỤ LỤC 2

GAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;  
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ,  
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

APPENDIX No. 2

TRANSACTIONS BETWEEN THE COMPANY AND ITS AFFILIATED PERSONS OR BETWEEN THE  
COMPANY AND ITS MAJOR SHAREHOLDERS, INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                          | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH* | Ngày cấp NSH  | Nơi cấp NSH                 | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                       | Thời điểm giao dịch với công ty      | Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)                  | Nội dung giao dịch                                                                                                                                                          | Giá trị giao dịch ước tính (VND)  | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------------|-----------------------------------|--------------|---------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|---------|
| No. | Name of organization/individual              | Relationship with the company     | NSH no.      | Date of issue | Place of issue              | Contact address/ Head office address                        | Time of transaction with the company | Resolution/Decision No.                                                                               | Description of transaction                                                                                                                                                  | Estimated transaction value (VND) | Notes   |
| 1   | CTCP Thủy Sản Minh Phú Hậu Giang             | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Sở Tài chính Tp. Cần Thơ    | KCN Sông Hậu - Giai đoạn 1, xã Châu Thành, Tp. Cần Thơ      | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Mua bán thành phẩm, Mua bán nguyên vật liệu; cổ tức,... Sales of finished goods, raw materials; dividend payment;                                                           | 913 tỷ đồng                       |         |
| 2   | Cty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Phú Khánh An | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    | Ấp Thạnh Điền, phường Lý Văn Lâm, tỉnh Cà Mau               | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Mua bán thành phẩm, Mua bán nguyên vật liệu; Mau bán tài sản, Thuê nhà xưởng, kho bãi,... Sales of finished goods, raw materials; assets, renting factories, warehouses,... | 756 tỷ đồng                       |         |
| 3   | Cty TNHH Chế biến Thủy Sản Minh Quý          | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    | KCN phường 8, phường Lý Văn Lâm, tỉnh Cà Mau                | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Mua bán thành phẩm, Mua bán nguyên vật liệu; Thuê nhà xưởng,... Sales of finished goods, raw materials; renting factories,...                                               | 192 tỷ đồng                       |         |
| 4   | Cty TNHH SXG Thủy Sản Minh Phú               | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa | Thôn Hòa Thạnh, xã Phước Dinh, tỉnh Khánh Hòa               | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Mua bán dịch vụ, thành phẩm Sales of services; Sales of finished goods;                                                                                                     | 0,7 tỷ đồng                       |         |
| 5   | Cty TNHH Nuôi trồng Thủy sản Minh Phú Lộc An | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Sở Tài chính TP.HCM         | Ấp An Bình, xã Phước Hải, Tp. HCM                           | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Mua bán tôm nguyên liệu, cho vay,... Sales of raw shrimps, lending,                                                                                                         | 67 tỷ đồng                        |         |
| 6   | Cty TNHH Thủy Hải Sản Minh Phú Kiên Giang    | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Sở Tài chính tỉnh An Giang  | Ấp Càng, xã Hòa Điền, tỉnh An Giang                         | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Mua bán tôm nguyên liệu, cho vay,... Sales of raw shrimps, lending,                                                                                                         | 163 tỷ đồng                       |         |
| 7   | Cty TNHH MTV Chuối Cung Ứng TS Minh Phú      | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Sở Tài chính Tp. Cần Thơ    | Ấp Phú Thạnh, xã Châu Thành, Tp. Cần Thơ                    | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Mua bán tôm nguyên liệu,... Sales of raw shrimps,...                                                                                                                        | 24 tỷ đồng                        |         |
| 8   | Cty TNHH XK Thủy Sản Minh Phú                | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    | KCN phường 8, phường Lý Văn Lâm tỉnh Cà Mau                 | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Cho thuê tài sản, phí dịch vụ bán hàng,... Property rental, sales service fees,...                                                                                          | 10 tỷ đồng                        |         |
| 9   | Cty TNHH Thực phẩm xanh Minh Phú             | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Sở Tài chính Tp. Cần Thơ    | Ấp Phú Thạnh, xã Châu Thành, Tp. Cần Thơ                    | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Mua bán thành phẩm,... Sales of finished goods,...                                                                                                                          | 38 tỷ đồng                        |         |
| 10  | Cty TNHH Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Minh Phú  | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Sở Tài chính tỉnh An Giang  | Ấp Càng, xã Hòa Điền, tỉnh An Giang                         | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Góp vốn. Capital contribution.                                                                                                                                              | 13,5 tỷ đồng                      |         |
| 11  | Cty TNHH Xả Hội Tôm Chứng nhận Minh Phú      | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    | Ấp Biện Nham, xã Viên An Đông, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Mua tôm nguyên liệu, phí tôm chứng nhận, cổ tức,... Sales of raw shrimps, shrimp certification fees, dividends,...                                                          | 778 tỷ đồng                       |         |
| 12  | Cty TNHH SX Chế phẩm sinh học Minh Phú       | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    | Ấp 1, xã Trí Phải, tỉnh Cà Mau                              | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Góp vốn. Capital contribution.                                                                                                                                              | 3 tỷ đồng                         |         |
| 13  | Cty TNHH Thức Ăn Tôm Xanh Minh Phú           | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Sở Tài chính Tp. Cần Thơ    | KCN Sông Hậu - Giai đoạn 1, xã Châu Thành, Tp. Cần Thơ      | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | -                                                                                                                                                                           | -                                 |         |
| 14  | Cty CP Công nghệ Otanics                     | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    | KCN phường 8, phường Lý Văn Lâm tỉnh Cà Mau                 | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Mua bán tôm nguyên liệu, cho vay,... Sales of raw shrimps, lending,...                                                                                                      | 8 tỷ đồng                         |         |
| 15  | MSEAFOOD                                     | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Hoa Kỳ                      | Long Beach, CA, Hoa Kỳ                                      | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Mua bán thành phẩm; Sales of finished goods;                                                                                                                                | 709 tỷ đồng                       |         |
| 16  | EBISUMO LOGISTICS                            | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Nhật Bản                    | Tsukushima, Chou-Ku, Tokyo, Nhật Bản                        | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Mua bán thành phẩm; Sales of finished goods;                                                                                                                                | 116 tỷ đồng                       |         |
| 17  | MP SEAFOOD AUSTRALIA                         | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Australia                   | Australia                                                   | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Mua bán thành phẩm; Sales of finished goods;                                                                                                                                | 44 tỷ đồng                        |         |
| 18  | MP SEAFOOD CANADA                            | Công ty con/ Subsidiary           |              |               | Canada                      | Canada                                                      | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Góp vốn. Capital contribution.                                                                                                                                              | 2,6 tỷ đồng                       |         |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                                               | Mối quan hệ liên quan với công ty                                                                                   | Số Giấy NSH* | Ngày cấp NSH  | Nơi cấp NSH              | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                                   | Thời điểm giao dịch với công ty      | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)                 | Nội dung giao dịch                                         | Giá trị giao dịch ước tính (VND)  | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------|---------|
| No. | Name of organization/individual                                   | Relationship with the company                                                                                       | NSH no.      | Date of issue | Place of issue           | Contact address/ Head office address                                    | Time of transaction with the company | Resolution/Decision No.                                                                               | Description of transaction                                 | Estimated transaction value (VND) | Notes   |
| 19  | CTCP Mekong Logistics                                             | Công ty liên kết/ Affiliated company                                                                                |              |               | Sở Tài chính TP.Cần Thơ  | KCN Sông Hậu, xã Châu Thành, Cần Thơ                                    | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | Chi phí lưu kho và vận chuyển; Storage and shipping costs; | 20,6 tỷ đồng                      |         |
| 20  | Cty TNHH Dịch Vụ Kỹ Thuật Nuôi Trồng Thủy Sản Minh Phú Aquamekong | Công ty liên kết/ Affiliated company                                                                                |              |               | Sở Tài chính TP.HCM      | 307 Quốc lộ 1A, Cư xá Tám Gian, Khu phố 6, Phường Linh Xuân, Tp. HCM    | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | -                                                          | -                                 |         |
| 21  | CTCP Đầu tư Long Phụng                                            | Bên có liên quan của ông Lê Văn Quang và bà Chu Thị Bình/ Related parties of Mr. Le Van Quang and Mrs. Chu Thi Binh |              |               | Sở Tài chính TP.HCM      | 21 Lê Quý Đôn, P. Xuân Hòa, Tp. HCM                                     | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | -                                                          | -                                 |         |
| 22  | CTCP Việt Nam Food (VNF)                                          | Bên có liên quan của ông Phan Thanh Lộc/ Related parties of Mr. Phan Thanh Loc                                      |              |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau | Khu Công nghiệp Hòa Trung, ấp Hòa Trung, Xã Lương Thế Trân, Tỉnh Cà Mau | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | -                                                          | -                                 |         |
| 23  | MPM INVESTMENTS PTE.LTD                                           | Cổ đông lớn/ Major Shareholder                                                                                      |              |               | Singapore                | 18 Robinson Road, 20-02 18 Robinson, Singapore 048547                   | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | -                                                          | -                                 |         |
| 24  | Lê Văn Quang                                                      | Cổ đông lớn/ Major Shareholder                                                                                      |              |               | Cục CS QLHC về TTXH      | 82 Đường Số 2, Cư Xá Đô Thành, phường Bàn Cờ, HCM                       | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | -                                                          | -                                 |         |
| 25  | Chu Thị Bình                                                      | Cổ đông lớn/ Major Shareholder                                                                                      |              |               | Cục CS QLHC về TTXH      | 82 Đường Số 2, Cư Xá Đô Thành, phường Bàn Cờ, HCM                       | 01/01/2026 - 30/06/2026              | Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-MPC26 ngày 23/07/2026. Resolution of the BOD No.05/NQ-MPC26 dated 23/07/2026 | -                                                          | -                                 |         |

PHỤ LỤC 3  
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

APPENDIX No. 3  
THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

| STT                                                                                             | Tên người nội bộ và người có liên quan/                           | Tài khoản chứng khoán (nếu có)             | Chức vụ tại MPC (nếu có)               | Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ          | Loại hình giấy NSH                                                  | Số giấy NSH | Ngày cấp      | Nơi cấp                     | Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính | SL CP của cá nhân/dại diện sở hữu | Tỷ lệ sở hữu (%) | Thời gian bắt đầu là người có liên quan của người nội bộ | Thời gian không còn là người có liên quan của người nội bộ | Ghi chú                                                                       |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------|---------------|-----------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------|------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| No.                                                                                             | Name of person                                                    | Securities trading accounts (if available) | Position at the company (if available) | Relationship with the company/ internal person | Type of documents (ID/Passport / Business Registration Certificate) | NSH No.     | Date of issue | Place of issue              | Contact address/ Head office address  | Shareholding (shares)             | Percentage (%)   | Starting time of related person of insider               | Time to end of related person of insider                   | Note                                                                          |
| 1                                                                                               | 2                                                                 | 3                                          | 4                                      | 5                                              | 6                                                                   | 7           | 8             | 9                           | 10                                    | 11                                | 12               |                                                          |                                                            |                                                                               |
| I - THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<br>The Board Members and Related Persons |                                                                   |                                            |                                        |                                                |                                                                     |             |               |                             |                                       |                                   |                  |                                                          |                                                            |                                                                               |
| 1                                                                                               | Chu Thị Bình                                                      |                                            | Chủ tịch HĐQT/ Phó TGD                 |                                                | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       | 70.371.660                        | 17,545           | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 1.1                                                                                             | Lê Văn Quang                                                      |                                            | Thành viên HĐQT/ TGD                   | Chồng                                          | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       | 64.478.900                        | 16,076           | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 1.2                                                                                             | Lê Thị Diệu Minh                                                  |                                            | Thành viên HĐQT/ Phó TGD               | Con gái                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       | 13.131.740                        | 3,274            | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 1.3                                                                                             | Trương Minh Đạt                                                   |                                            |                                        | Con rể                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 1.4                                                                                             | Lê Thị Minh Phú                                                   |                                            | Phó TGD                                | Con gái                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       | 11.047.038                        | 2,754            | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 1.5                                                                                             | Nguyễn Hoàng Liêm                                                 |                                            |                                        | Con rể                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       | 31.600                            | 0,008            | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 1.6                                                                                             | Lê Thị Minh Quí                                                   |                                            |                                        | Con gái                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       | 11.033.534                        | 2,751            | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 1.7                                                                                             | Lê Thị Minh Ngọc                                                  |                                            |                                        | Con gái                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       | 11.032.634                        | 2,751            | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 1.8                                                                                             | Chu Văn An                                                        |                                            |                                        | Anh trai                                       | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 1.9                                                                                             | Nguyễn Thị Kim Trọng                                              |                                            |                                        | Chị dâu                                        | CMND                                                                |             |               | CA. Cà Mau                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 1.10                                                                                            | Chu Nam Thắng                                                     |                                            |                                        | Anh trai                                       | CMND                                                                |             |               | CA. Thái Bình               |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 1.11                                                                                            | Trần Thị Ty                                                       |                                            |                                        | Chị dâu                                        | CMND                                                                |             |               | CA. Thái Bình               |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 1.12                                                                                            | Chu Thị Ninh                                                      |                                            |                                        | Chị gái                                        | CMND                                                                |             |               | CA. Thái Bình               |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 1.13                                                                                            | Nguyễn Thái Bình                                                  |                                            |                                        | Anh rể                                         | CMND                                                                |             |               | CA. Cà Mau                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 1.14                                                                                            | CPTP Đầu tư Long Phụng                                            |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP.HCM         |                                       | 16.354.620                        | 4,078            | 25/06/2024                                               |                                                            | Cơ sở góp vốn, sở hữu 45%/ The shareholder contributed capital and            |
| 1.15                                                                                            | CTCP Thủy Sản Minh Phú Hậu Giang                                  |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP. Cần Thơ    |                                       |                                   |                  | 25/06/2024                                               |                                                            | Thành viên HĐQT/ Board Member                                                 |
| 1.16                                                                                            | Cty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Phú Khánh An                      |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    |                                       |                                   |                  | 25/06/2024                                               |                                                            | Bà diện vốn/ Capital representative                                           |
| 2                                                                                               | Lê Văn Quang                                                      |                                            | Thành viên HĐQT/ TGD                   |                                                | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   |                  | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.1                                                                                             | Chu Thị Bình                                                      |                                            | Chủ tịch HĐQT/ Phó TGD                 | Vợ                                             | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.2                                                                                             | Lê Thị Diệu Minh                                                  |                                            | Thành viên HĐQT/ Phó TGD               | Con gái                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.3                                                                                             | Trương Minh Đạt                                                   |                                            |                                        | Con rể                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.4                                                                                             | Lê Thị Minh Phú                                                   |                                            | Phó TGD                                | Con gái                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.5                                                                                             | Nguyễn Hoàng Liêm                                                 |                                            |                                        | Con rể                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.6                                                                                             | Lê Thị Minh Quí                                                   |                                            |                                        | Con gái                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.7                                                                                             | Lê Thị Minh Ngọc                                                  |                                            |                                        | Con gái                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.8                                                                                             | Lê Thị Vinh                                                       |                                            |                                        | Chị                                            | CMND                                                                |             |               | CA. Cà Mau                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.9                                                                                             | Lê Văn Giang                                                      |                                            |                                        | Em trai                                        | CMND                                                                |             |               | CA. Cà Mau                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.10                                                                                            | Huỳnh Kiều Diễm                                                   |                                            |                                        | Em dâu                                         | CMND                                                                |             |               | CA. Cà Mau                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.11                                                                                            | Bùi Thanh Hoài                                                    |                                            |                                        | Em dâu                                         | CMND                                                                |             |               | CA. Cà Mau                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.12                                                                                            | Lê Thị Hải                                                        |                                            |                                        | Em gái                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.13                                                                                            | Lê Văn Diệp                                                       |                                            | Thành viên HĐQT/ Phó TGD               | Em trai                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       | 72.866                            | 0,018            | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.14                                                                                            | Nguyễn Thị Thu Huyền                                              |                                            |                                        | Em dâu                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       | 885.700                           | 0,221            | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.15                                                                                            | Lê Thị Thuý                                                       |                                            |                                        | Em gái                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       | 51.000                            | 0,013            | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.16                                                                                            | Ngô Thanh Hà                                                      |                                            |                                        | Em rể                                          | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       | 25.720                            | 0,006            | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.17                                                                                            | Lê Văn Tuấn                                                       |                                            |                                        | Em trai                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       | 36.220                            | 0,009            | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.18                                                                                            | Nguyễn Thị Huyền Trân                                             |                                            |                                        | Em dâu                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       | 45.420                            | 0,011            | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 2.19                                                                                            | CTCP Thủy Sản Minh Phú Hậu Giang                                  |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP. Cần Thơ    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 2.20                                                                                            | Cty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Phú Khánh An                      |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 2.21                                                                                            | Cty TNHH Chế biến Thủy Sản Minh Quí                               |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 2.22                                                                                            | Cty TNHH SXG Thủy Sản Minh Phú                                    |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 2.23                                                                                            | Cty TNHH Nuôi trồng Thủy sản Minh Phú Lộc An                      |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP. HCM        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 2.24                                                                                            | Cty TNHH Thủy Hải Sản Minh Phú Kiên Giang                         |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh An Giang  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 2.25                                                                                            | Cty TNHH MTV Chuối Cung Ứng TS Minh Phú                           |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP. Cần Thơ    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 2.26                                                                                            | Cty TNHH XK Thủy Sản Minh Phú                                     |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 2.27                                                                                            | Cty TNHH Thực phẩm xanh Minh Phú                                  |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP. Cần Thơ    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 2.28                                                                                            | Cty TNHH Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Minh Phú                       |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh An Giang  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 2.29                                                                                            | Cty TNHH Xà Hội Tôm chứng nhận Minh Phú                           |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 2.30                                                                                            | Cty TNHH SX Chế phẩm sinh học Minh Phú                            |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 2.31                                                                                            | Cty TNHH Thức Ăn Tôm Xanh Minh Phú                                |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP. Cần Thơ    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 2.32                                                                                            | MSEAFOOD                                                          |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Hoa Kỳ                      |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện vốn/ Capital representative                                          |
| 2.33                                                                                            | EBISUMO LOGISTICS                                                 |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Nhật Bản                    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Thành viên HĐQT/ Board Member                                                 |
| 2.34                                                                                            | CTCP Mekong Logistics                                             |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP. Cần Thơ    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Chủ tịch HĐQT/ Chairman                                                       |
| 2.35                                                                                            | Cty TNHH Dịch Vụ Kỹ Thuật Nuôi Trồng Thủy Sản Minh Phú Aquamekong |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP. HCM        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Thành viên HĐQT/ Board Member                                                 |
| 2.36                                                                                            | CTCP Đầu tư Long Phụng                                            |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP. HCM        |                                       |                                   | -                |                                                          |                                                            |                                                                               |
| 3                                                                                               | Lê Văn Diệp                                                       |                                            | Thành viên HĐQT/ Phó TGD               |                                                | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.1                                                                                             | Nguyễn Thị Thu Huyền                                              |                                            |                                        | Vợ                                             | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.2                                                                                             | Lê Quang Huy                                                      |                                            |                                        | Con trai                                       | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.3                                                                                             | Đặng Ngọc Tâm                                                     |                                            |                                        | Con dâu                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.4                                                                                             | Lê Quang Hưng                                                     |                                            |                                        | Con trai                                       | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.5                                                                                             | Lê Thị Vinh                                                       |                                            |                                        | Chị gái                                        | CMND                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.6                                                                                             | Lê Văn Quang                                                      |                                            | Thành viên HĐQT/ TGD                   | Anh trai                                       | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.7                                                                                             | Chu Thị Bình                                                      |                                            | Chủ tịch HĐQT/ Phó TGD                 | Chị dâu                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.8                                                                                             | Lê Văn Giang                                                      |                                            |                                        | Anh trai                                       | CMND                                                                |             |               | CA. Cà Mau                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.9                                                                                             | Huỳnh Kiều Diễm                                                   |                                            |                                        | Chị dâu                                        | CMND                                                                |             |               | CA. Cà Mau                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.10                                                                                            | Bùi Thanh Hoài                                                    |                                            |                                        | Chị dâu                                        | CMND                                                                |             |               | CA. Cà Mau                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.11                                                                                            | Lê Thị Hải                                                        |                                            |                                        | Chị gái                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.12                                                                                            | Lê Thị Thuý                                                       |                                            |                                        | Em gái                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.13                                                                                            | Ngô Thanh Hà                                                      |                                            |                                        | Em rể                                          | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.14                                                                                            | Lê Văn Tuấn                                                       |                                            |                                        | Anh trai                                       | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.15                                                                                            | Nguyễn Thị Huyền Trân                                             |                                            |                                        | Chị dâu                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                                               |
| 3.16                                                                                            | CTCP Thủy Sản Minh Phú Hậu Giang                                  |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính TP. Cần Thơ    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Thành viên HĐQT/ Board Member                                                 |
| 3.17                                                                                            | Cty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Phú Khánh An                      |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Tổng giám đốc điều hành/ Executive General Manager                            |
| 3.18                                                                                            | Cty TNHH Xà Hội Tôm chứng nhận Minh Phú                           |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Cổ đông góp vốn, sở hữu 30%/ The shareholder contributed capital and owns 30% |
| 3.19                                                                                            | Cty TNHH Dịch Vụ Kế toán Minh Thành                               |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 3.20                                                                                            | Cty TNHH Phòng Khám Đa Khoa Y Dược Sài Gòn Cà Mau                 |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 3.21                                                                                            | Cty TNHH Nhà Thuốc Sài Gòn Cà Mau                                 |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 3.22                                                                                            | Cty TNHH Nhà Thuốc Sài Gòn Cái Nước                               |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                                |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau    |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            | Đại diện pháp luật/ Legal representative                                      |
| 4                                                                                               | Lê Thị Diệu Minh                                                  |                                            | Thành viên HĐQT/ Phó TGD               |                                                | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 21/06/2025                                               |                                                            |                                                                               |
| 4.1                                                                                             | Lê Văn Quang                                                      |                                            | Thành viên HĐQT/ TGD                   | Cha                                            | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 21/06/2025                                               |                                                            |                                                                               |
| 4.2                                                                                             | Chu Thị Bình                                                      |                                            | Chủ tịch HĐQT/ Phó TGD                 | Mẹ                                             | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 21/06/2025                                               |                                                            |                                                                               |
| 4.3                                                                                             | Lê Thị Minh Phú                                                   |                                            | Phó TGD                                | Em gái                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 21/06/2025                                               |                                                            |                                                                               |
| 4.4                                                                                             | Nguyễn Hoàng Liêm                                                 |                                            |                                        | Em rể                                          | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 21/06/2025                                               |                                                            |                                                                               |
| 4.5                                                                                             | Lê Thị Minh Quí                                                   |                                            |                                        | Em gái                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 21/06/2025                                               |                                                            |                                                                               |
| 4.6                                                                                             | Lê Thị Minh Ngọc                                                  |                                            |                                        | Em gái                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 21/06/2025                                               |                                                            |                                                                               |
| 4.7                                                                                             | Trương Minh Đạt                                                   |                                            |                                        | Chồng                                          | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH         |                                       |                                   | -                | 21/06/2025                                               |                                                            |                                                                               |

| STT                                                                                                                | Tên người nội bộ và người có liên quan/    | Tài khoản chứng khoán (nếu có)             | Chức vụ tại MPC (nếu có)               | Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ          | Loại hình giấy NSH                                                 | Số giấy NSH | Ngày cấp      | Nơi cấp                    | Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính | SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu | Tỷ lệ sở hữu (%) | Thời gian bắt đầu là người có liên quan của người nội bộ | Thời gian không còn là người có liên quan của người nội bộ | Ghi chú                                            |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------|---------------|----------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------|------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
| No.                                                                                                                | Name of person                             | Securities trading accounts (if available) | Position at the company (if available) | Relationship with the company/ internal person | Type of documents (ID/Passport /Business Registration Certificate) | NSH No.     | Date of issue | Place of issue             | Contact address/ Head office address  | Shareholding (shares)             | Percentage (%)   | Starting time of related person of insider               | Time to end of related person of insider                   | Note                                               |
| 1                                                                                                                  | 2                                          | 3                                          | 4                                      | 5                                              | 6                                                                  | 7           | 8             | 9                          | 10                                    | 11                                | 12               |                                                          |                                                            |                                                    |
| 4.8                                                                                                                | Trương Minh Anh                            |                                            |                                        | Con gái                                        | Chưa có                                                            |             |               | Chưa có                    |                                       |                                   | -                | 21/06/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 4.9                                                                                                                | Trương Thuận Anh                           |                                            |                                        | Con trai                                       | Chưa có                                                            |             |               | Chưa có                    |                                       |                                   | -                | 21/06/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 4.10                                                                                                               | Trương Minh An                             |                                            |                                        | Con gái                                        | Chưa có                                                            |             |               | Chưa có                    |                                       |                                   | -                | 21/06/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 5                                                                                                                  | Phan Thanh Lộc                             |                                            | Thành viên HĐQT                        |                                                | Hộ chiếu                                                           |             |               | Australia                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 5.1                                                                                                                | Nguyễn Hồng Văn                            |                                            |                                        | Vợ                                             | Hộ chiếu                                                           |             |               | Australia                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 5.2                                                                                                                | Phan Michael Phúc Thanh                    |                                            |                                        | Con trai                                       | Hộ chiếu                                                           |             |               | Australia                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 5.3                                                                                                                | Phan Lily Chi Uyên                         |                                            |                                        | Con gái                                        | Hộ chiếu                                                           |             |               | Australia                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 5.4                                                                                                                | CTCP Việt Nam Food (VNF)                   |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                               |             |               | Sở Tài chính tỉnh Cà Mau   |                                       |                                   |                  | 25/06/2024                                               |                                                            | Tổng giám đốc điều hành/ Executive General Manager |
| 6                                                                                                                  | Hồ Thu Lê                                  |                                            | Thành viên HĐQT                        |                                                | Hộ chiếu                                                           |             |               | Cục quản lý XNC            |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 6.1                                                                                                                | Hồ Ngọc Hùng                               |                                            |                                        | Bố                                             | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 6.2                                                                                                                | Lương Thị Bình                             |                                            |                                        | Mẹ                                             | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 6.3                                                                                                                | Hồ Thu Phương                              |                                            |                                        | Em gái                                         | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 6.4                                                                                                                | Nguyễn Lê Bảo Anh                          |                                            |                                        | Con trai                                       | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 6.5                                                                                                                | Nguyễn Lê Bảo Uyên                         |                                            |                                        | Con gái                                        | CCCD                                                               |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 7                                                                                                                  | Nguyễn Nhân Nghĩa                          |                                            | Thành viên HĐQT                        |                                                | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 7.1                                                                                                                | Trần Thị Trâm                              |                                            |                                        | Mẹ                                             | CMND                                                               |             |               | CA Hà Nội                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 7.2                                                                                                                | Nguyễn Thu Lan                             |                                            |                                        | Vợ                                             | CMND                                                               |             |               | CA Hà Nội                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 7.3                                                                                                                | Nguyễn Quang Minh                          |                                            |                                        | Con trai                                       | CMND                                                               |             |               | CA Hà Nội                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 7.4                                                                                                                | Nguyễn Đức Thành                           |                                            |                                        | Con trai                                       | CMND                                                               |             |               | CA Hà Nội                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 7.5                                                                                                                | Nguyễn Dự Hương                            |                                            |                                        | Chi ruột                                       | CMND                                                               |             |               | CA Hà Nội                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 7.6                                                                                                                | Nguyễn Hoàng Miền                          |                                            |                                        | Chi ruột                                       | CMND                                                               |             |               | CA Hà Nội                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 8                                                                                                                  | Sasaki Takahiro                            |                                            | Thành viên HĐQT                        |                                                | Hộ chiếu                                                           |             |               | Nhật Bản                   |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 8.1                                                                                                                | Sasaki Miho                                |                                            |                                        | Vợ                                             | Hộ chiếu                                                           |             |               | Nhật Bản                   |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 8.2                                                                                                                | Sasaki Yu                                  |                                            |                                        | Con trai                                       |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 8.3                                                                                                                | Sasaki Ken                                 |                                            |                                        | Con trai                                       |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 8.4                                                                                                                | Sasaki Sou                                 |                                            |                                        | Con trai                                       |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 8.5                                                                                                                | Sasaki Masujiro                            |                                            |                                        | Cha                                            |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 8.6                                                                                                                | Sasaki Fumiko                              |                                            |                                        | Mẹ                                             |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 9                                                                                                                  | Suzuki Yoshiaki                            |                                            | Thành viên HĐQT/ Phó TGB               |                                                | Hộ chiếu                                                           |             |               | Nhật Bản                   |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 9.1                                                                                                                | Suzuki Hiromi                              |                                            |                                        | Bố                                             |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 9.2                                                                                                                | Suzuki Kazuko                              |                                            |                                        | Mẹ                                             |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 9.3                                                                                                                | Suzuki Naoko                               |                                            |                                        | Em gái                                         |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 9.4                                                                                                                | Lê Thị Mỹ Văn                              |                                            |                                        | Vợ                                             | Hộ chiếu                                                           |             |               | Cục Quản lý xuất nhập cảnh |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 9.5                                                                                                                | Suzuki Miyu                                |                                            |                                        | Con gái                                        | Hộ chiếu                                                           |             |               | Bộ ngoại giao Nhật Bản     |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| II - THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<br>Members of the Supervisory Board and Related Persons        |                                            |                                            |                                        |                                                |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   |                  |                                                          |                                                            | -                                                  |
| 1                                                                                                                  | Trần Văn Khánh                             |                                            | Trưởng BKS                             |                                                | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 1.1                                                                                                                | Quách Thị Bích Nhiên                       |                                            |                                        | Vợ                                             | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 1.2                                                                                                                | Trần Nhật Anh                              |                                            |                                        | Con trai                                       | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 1.3                                                                                                                | Trần Nguyễn                                |                                            |                                        | Cha                                            | CMND                                                               |             |               | CA Cà Mau                  |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 1.4                                                                                                                | Trần Thủy Hằng                             |                                            |                                        | Em gái                                         | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 1.5                                                                                                                | Trần Thủy Ngân                             |                                            |                                        | Em gái                                         | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 1.6                                                                                                                | Trần Trường Giang                          |                                            |                                        | Em rể                                          | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 2                                                                                                                  | Lâm Thị Thủy Kiều                          |                                            | Thành viên BKS                         |                                                | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 13.400                            | 0.003            | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 2.1                                                                                                                | Lê Thị Vinh                                |                                            |                                        | Mẹ chồng                                       | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 2.2                                                                                                                | Nguyễn Đoàn Bách                           |                                            |                                        | Chồng                                          | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 2.3                                                                                                                | Nguyễn Đoàn Thiên Ân                       |                                            |                                        | Con trai                                       | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 2.4                                                                                                                | Nguyễn Lâm Kiều Như                        |                                            |                                        | Con gái                                        | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 2.5                                                                                                                | Nguyễn Lâm Như Hào                         |                                            |                                        | Con gái                                        | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 2.6                                                                                                                | Lâm Thành Văn                              |                                            |                                        | Em trai                                        | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 2.7                                                                                                                | Nguyễn Thị Thanh Hương                     |                                            |                                        | Em dâu                                         | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 3                                                                                                                  | Vũ Thị Thảo Nguyễn                         |                                            | Thành viên BKS                         |                                                | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 3.1                                                                                                                | Vũ Văn Nhuận                               |                                            |                                        | Cha                                            | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| 3.2                                                                                                                | Bùi Thị Hoa                                |                                            |                                        | Mẹ                                             | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 25/06/2024                                               |                                                            |                                                    |
| III - THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<br>Members of the Board of Management and Related Persons |                                            |                                            |                                        |                                                |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   |                  |                                                          |                                                            | -                                                  |
| 1                                                                                                                  | Lê Văn Quang<br>(chỉ tiết tại mục 1.2)     |                                            |                                        |                                                |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |                                                    |
| 2                                                                                                                  | Chu Thị Bình<br>(chỉ tiết tại mục 1.1)     |                                            |                                        |                                                |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |                                                    |
| 3                                                                                                                  | Lê Văn Diệp<br>(chỉ tiết tại mục 1.3)      |                                            |                                        |                                                |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |                                                    |
| 4                                                                                                                  | Lê Thị Diệu Minh<br>(chỉ tiết tại mục 1.4) |                                            |                                        |                                                |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                |                                                          |                                                            |                                                    |
| 5                                                                                                                  | Suzuki Yoshiaki<br>(chỉ tiết tại mục 1.3)  |                                            |                                        |                                                |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 02/05/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 6                                                                                                                  | Lê Thị Minh Phú                            |                                            | Phó TGB                                |                                                | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 08/04/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 6.1                                                                                                                | Nguyễn Hoàng Liêm                          |                                            |                                        | Chồng                                          | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 08/04/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 6.2                                                                                                                | Nguyễn Lê Huệ Tiến                         |                                            |                                        | Con gái                                        | Chưa có                                                            |             |               | Chưa có                    |                                       |                                   | -                | 08/04/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 6.3                                                                                                                | Nguyễn Lê Phú Long                         |                                            |                                        | Con trai                                       | Chưa có                                                            |             |               | Chưa có                    |                                       |                                   | -                | 08/04/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 6.4                                                                                                                | Lê Văn Quang                               |                                            |                                        | Cha ruột                                       | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 08/04/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 6.5                                                                                                                | Chu Thị Bình                               |                                            | Thành viên HĐQT/ Phó TGB               | Chủ tịch HĐQT/ Phó TGB                         | Mẹ ruột                                                            | CCCD        |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 08/04/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 6.6                                                                                                                | Nguyễn Thế Lạc                             |                                            |                                        | Cha chồng                                      | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 08/04/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 6.7                                                                                                                | Vũ Thị Xuân Trinh                          |                                            |                                        | Mẹ chồng                                       | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 08/04/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 6.8                                                                                                                | Lê Thị Diệu Minh                           |                                            |                                        | Chi gái                                        | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 08/04/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 6.9                                                                                                                | Trương Minh Đạt                            |                                            |                                        | Anh rể                                         | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 08/04/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 6.10                                                                                                               | Lê Thị Minh Quý                            |                                            |                                        | Em gái                                         | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 08/04/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 6.11                                                                                                               | Lê Thị Minh Ngọc                           |                                            |                                        | Em gái                                         | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       |                                   | -                | 08/04/2025                                               |                                                            |                                                    |
| 6.12                                                                                                               | CTCP Thủy Sản Minh Phú Hậu Giang           |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                               |             |               | Sở Tài chính Tp. Cần Thơ   |                                       |                                   | -                | 08/04/2025                                               |                                                            | Tổng giám đốc điều hành/ Executive General Manager |
| 7                                                                                                                  | Lê Ngọc Anh                                |                                            | Phó TGB                                |                                                | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 264.380                           | 0.066            | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.1                                                                                                                | Lê Văn Lớn                                 |                                            |                                        | Bố                                             | CMND                                                               |             |               | CA tỉnh Thừa Thiên - Huế   |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.2                                                                                                                | Lê Thị Hồng                                |                                            |                                        | Mẹ                                             | CMND                                                               |             |               | CA tỉnh Thừa Thiên - Huế   |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.3                                                                                                                | Lê Thị Thanh Thủy                          |                                            |                                        | Vợ                                             | CMND                                                               |             |               | CA tỉnh Tiền Giang         |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.4                                                                                                                | Lê Ngọc Bảo An                             |                                            |                                        | Con gái                                        | Chưa có                                                            |             |               | Chưa có                    |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.5                                                                                                                | Lê Ngọc Bảo An                             |                                            |                                        | Con trai                                       | Chưa có                                                            |             |               | Chưa có                    |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.6                                                                                                                | Lê Ngọc Bảo Ai                             |                                            |                                        | Con trai                                       | Chưa có                                                            |             |               | Chưa có                    |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.7                                                                                                                | Lê Ngọc Long                               |                                            |                                        | Anh trai                                       | CMND                                                               |             |               | CA tỉnh Kontum             |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.8                                                                                                                | Lê Ngọc Hòa                                |                                            |                                        | Anh trai                                       | CMND                                                               |             |               | CA Thành phố Đà Nẵng       |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.9                                                                                                                | Lê Thị Ngọc Hà                             |                                            |                                        | Em gái                                         | CMND                                                               |             |               | CA tỉnh Thừa Thiên - Huế   |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.10                                                                                                               | Lê Ngọc Thái                               |                                            |                                        | Em trai                                        | CMND                                                               |             |               | CA tỉnh Thừa Thiên - Huế   |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.11                                                                                                               | Lê Thị Thanh Nhã                           |                                            |                                        | Em gái                                         | CMND                                                               |             |               | CA tỉnh Thừa Thiên - Huế   |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.12                                                                                                               | Trương Thị Anh                             |                                            |                                        | Chi dâu                                        | CMND                                                               |             |               | CA tỉnh Kontum             |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.13                                                                                                               | Bàng Hoàng Ai Thoa                         |                                            |                                        | Chi dâu                                        | CMND                                                               |             |               | CA Thành phố Đà Nẵng       |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.14                                                                                                               | Ngô Thị Phương Cúc                         |                                            |                                        | Em dâu                                         | CMND                                                               |             |               | CA tỉnh Thừa Thiên - Huế   |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.15                                                                                                               | Nguyễn Văn Chuyển                          |                                            |                                        | Em rể                                          | CMND                                                               |             |               | CA tỉnh Thừa Thiên - Huế   |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.16                                                                                                               | Phan Nhật Minh                             |                                            |                                        | Em rể                                          | CMND                                                               |             |               | CA tỉnh Thừa Thiên - Huế   |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            |                                                    |
| 7.17                                                                                                               | Cty TNHH MTV Chuối Cung Ứng TS Minh Phú    |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                               |             |               | Sở Tài chính Tp. Cần Thơ   |                                       |                                   | -                | 18/07/2011                                               |                                                            | Tổng giám đốc điều hành/ Executive General Manager |
| 8                                                                                                                  | Chu Hồng Hà                                |                                            | Phó TGB                                |                                                | CCCD                                                               |             |               | Cục CS QLHC về TTXH        |                                       | 319.140                           | 0.080            | 01/01/2018                                               |                                                            |                                                    |
| 8.1                                                                                                                | Chu Nam Thăng                              |                                            |                                        | Cha                                            |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 01/01/2018                                               |                                                            |                                                    |
| 8.2                                                                                                                | Trần Thị Ivy                               |                                            |                                        | Mẹ                                             |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 01/01/2018                                               |                                                            |                                                    |
| 8.3                                                                                                                | Chu Hồng Quảng                             |                                            |                                        | Anh trai                                       | CMND                                                               |             |               | CA Thái Bình               |                                       |                                   | -                | 01/01/2018                                               |                                                            |                                                    |
| 8.4                                                                                                                | Chu Thị Kim Anh                            |                                            |                                        | Em gái                                         | CMND                                                               |             |               | CA Cần Thơ                 |                                       |                                   | -                | 01/01/2018                                               |                                                            |                                                    |
| 8.5                                                                                                                | Nguyễn Thị Hồng Cúc                        |                                            |                                        | Vợ                                             | CMND                                                               |             |               | CA Cà Mau                  |                                       |                                   | -                | 01/01/2018                                               |                                                            |                                                    |
| 8.6                                                                                                                | Chu Hoàng Lộc                              |                                            |                                        | Con trai                                       | Chưa có                                                            |             |               | Chưa có                    |                                       |                                   | -                | 01/01/2018                                               |                                                            |                                                    |
| 8.7                                                                                                                | Chu Hoàng Phúc                             |                                            |                                        | Con trai                                       | Chưa có                                                            |             |               | Chưa có                    |                                       |                                   | -                | 01/01/2018                                               |                                                            |                                                    |
| 8.8                                                                                                                | Chu Hoàng Phát                             |                                            |                                        | Con trai                                       | Chưa có                                                            |             |               | Chưa có                    |                                       |                                   | -                | 01/01/2018                                               |                                                            |                                                    |
| 8.9                                                                                                                | Cty TNHH Thủy Hải Sản Minh Phú Kiên Giang  |                                            |                                        | Tổ chức có liên quan/ Related party            | ĐKKD                                                               |             |               | Sở Tài chính tỉnh An Giang |                                       |                                   | -                | 01/01/2018                                               |                                                            | Giám đốc Điều hành/ Executive Manager              |
| IV - GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<br>Chief Financial Officer and Related Persons                       |                                            |                                            |                                        |                                                |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   |                  |                                                          |                                                            | -                                                  |
| 1                                                                                                                  | Nakano Takuma                              |                                            | CFO                                    |                                                | Hộ chiếu                                                           |             |               | Nhật Bản                   |                                       |                                   | -                | 01/06/2023                                               |                                                            |                                                    |
| 1.1                                                                                                                | Ikuko Nakano                               |                                            |                                        | Vợ                                             | Hộ chiếu                                                           |             |               | Nhật Bản                   |                                       |                                   | -                | 01/06/2023                                               |                                                            |                                                    |
| 1.2                                                                                                                | Yuka Nakano                                |                                            |                                        | Con trai                                       | Hộ chiếu                                                           |             |               | Nhật Bản                   |                                       |                                   | -                | 01/06/2023                                               |                                                            |                                                    |
| 1.3                                                                                                                | Sae Nakano                                 |                                            |                                        | Con gái                                        | Hộ chiếu                                                           |             |               | Nhật Bản                   |                                       |                                   | -                | 01/06/2023                                               |                                                            |                                                    |
| 1.4                                                                                                                | Tomoeaki Nakano                            |                                            |                                        | Bố                                             |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 01/06/2023                                               |                                                            |                                                    |
| 1.5                                                                                                                | Akiho Nakano                               |                                            |                                        | Mẹ                                             |                                                                    |             |               |                            |                                       |                                   | -                | 01/06/2023                                               |                                                            |                                                    |

| STT                                                                                                                                                                                                      | Tên người nội bộ và người có liên quan/ | Tài khoản chứng khoán (nếu có)             | Chức vụ tại MPC (nếu có)                                                        | Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ          | Loại hình giấy NSH                                                  | Số giấy NSH | Ngày cấp      | Nơi cấp             | Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính | SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu | Tỷ lệ sở hữu (%) | Thời gian bắt đầu là người có liên quan của người nội bộ | Thời gian không còn là người có liên quan của người nội bộ | Ghi chú |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------|---------------|---------------------|---------------------------------------|-----------------------------------|------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------|
| No.                                                                                                                                                                                                      | Name of person                          | Securities trading accounts (if available) | Position at the company (if available)                                          | Relationship with the company/ internal person | Type of documents (ID/Passport / Business Registration Certificate) | NSH No.     | Date of issue | Place of issue      | Contact address/ Head office address  | Shareholding (shares)             | Percentage (%)   | Starting time of related person of insider               | Time to end of related person of insider                   | Note    |
| 1                                                                                                                                                                                                        | 2                                       | 3                                          | 4                                                                               | 5                                              | 6                                                                   | 7           | 8             | 9                   | 10                                    | 11                                | 12               |                                                          |                                                            |         |
| V - KẾ TOÁN TRƯỞNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<br>Chief Accountant and Related Persons                                                                                                                         |                                         |                                            |                                                                                 |                                                |                                                                     |             |               |                     |                                       |                                   | -                |                                                          |                                                            |         |
| 1                                                                                                                                                                                                        | Lưu Minh Trung                          |                                            | Kế toán trưởng/ Chief Accountant                                                |                                                | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 4.940                             | 0,001            | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.1                                                                                                                                                                                                      | Lưu Minh Tánh                           |                                            |                                                                                 | Cha                                            | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.2                                                                                                                                                                                                      | Lê Thị Bơ                               |                                            |                                                                                 | Mẹ                                             | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.3                                                                                                                                                                                                      | Bao Tuyết Ngân                          |                                            |                                                                                 | Vợ                                             | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.4                                                                                                                                                                                                      | Lưu Viết Thăng                          |                                            |                                                                                 | Con trai                                       | Chưa có                                                             |             |               | Chưa có             |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.5                                                                                                                                                                                                      | Lưu Thị Ngọc Thư                        |                                            |                                                                                 | Con gái                                        | Chưa có                                                             |             |               | Chưa có             |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.6                                                                                                                                                                                                      | Lưu Thị Ngọc Nga                        |                                            |                                                                                 | Chị gái                                        | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.7                                                                                                                                                                                                      | Trần Văn Toàn                           |                                            |                                                                                 | Anh rể                                         | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.8                                                                                                                                                                                                      | Lưu Thủy Phương                         |                                            |                                                                                 | Em gái                                         | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.9                                                                                                                                                                                                      | Nguyễn Văn Tánh                         |                                            |                                                                                 | Em rể                                          | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.10                                                                                                                                                                                                     | Lưu Minh Bằng                           |                                            |                                                                                 | Em trai                                        | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.11                                                                                                                                                                                                     | Trương Chi Hoàn                         |                                            |                                                                                 | Em dâu                                         | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.12                                                                                                                                                                                                     | Lưu Kim Ngân                            |                                            |                                                                                 | Em gái                                         | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.13                                                                                                                                                                                                     | Đào Văn Hoàn                            |                                            |                                                                                 | Em rể                                          | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.14                                                                                                                                                                                                     | Lưu Hồng Ứng                            |                                            |                                                                                 | Em gái                                         | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.15                                                                                                                                                                                                     | Trần Văn Hoàng                          |                                            |                                                                                 | Em rể                                          | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.16                                                                                                                                                                                                     | Lưu Minh Kỳ                             |                                            |                                                                                 | Em trai                                        | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.17                                                                                                                                                                                                     | Lưu Minh Thiệu                          |                                            |                                                                                 | Em trai                                        | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.18                                                                                                                                                                                                     | Nguyễn Thị Trúc Linh                    |                                            |                                                                                 | Em dâu                                         | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.19                                                                                                                                                                                                     | Lưu Hoàng Nghi                          |                                            |                                                                                 | Em trai                                        | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
| 1.20                                                                                                                                                                                                     | Phạm Thị Hiếu                           |                                            |                                                                                 | Em dâu                                         | CMND                                                                |             |               | CA Tỉnh Cà Mau      |                                       |                                   | -                | 12/05/2006                                               |                                                            |         |
|                                                                                                                                                                                                          |                                         |                                            |                                                                                 |                                                |                                                                     |             |               |                     |                                       |                                   | -                |                                                          |                                                            |         |
| VI - NGƯỜI ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<br>Authorized Information Disclosure Officer / Person in Charge of Corporate Governance and Related Persons |                                         |                                            |                                                                                 |                                                |                                                                     |             |               |                     |                                       |                                   | -                |                                                          |                                                            |         |
| 1                                                                                                                                                                                                        | Nguyễn Thị Ngọc Hương                   |                                            | Người phụ trách quản trị công ty/ The person in charge of corporate governance. |                                                | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       | 10.400                            | 0,003            | 01/04/2020                                               |                                                            |         |
| 1.1                                                                                                                                                                                                      | Nguyễn Trung Hiếu                       |                                            |                                                                                 | Cha                                            | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       |                                   | -                | 01/04/2020                                               |                                                            |         |
| 1.2                                                                                                                                                                                                      | Hà Thị Hoàng Phần                       |                                            |                                                                                 | Mẹ                                             | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       |                                   | -                | 01/04/2020                                               |                                                            |         |
| 1.3                                                                                                                                                                                                      | Nguyễn Chi Linh                         |                                            |                                                                                 | Chồng                                          | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       |                                   | -                | 01/04/2020                                               |                                                            |         |
| 1.4                                                                                                                                                                                                      | Nguyễn Trung Hậu                        |                                            |                                                                                 | Em trai                                        | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       |                                   | -                | 01/04/2020                                               |                                                            |         |
| 1.5                                                                                                                                                                                                      | Đặng Thanh Trúc                         |                                            |                                                                                 | Em dâu                                         | CCCD                                                                |             |               | Cục CS QLHC về TTXH |                                       |                                   | -                | 01/04/2020                                               |                                                            |         |
| TỔNG/ TOTAL                                                                                                                                                                                              |                                         |                                            |                                                                                 |                                                |                                                                     |             |               |                     |                                       | 199.455.744                       | 49,728           |                                                          |                                                            |         |